

Bản án số: 15/2018/HS - PT
Ngày 15/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vương

Các Thẩm phán: Bà Châu Thị Diệp

Bà Nguyễn Lê Thiên Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thư Thái Bình- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 616/2017/TLPT - HS ngày 31 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản hình sự sơ thẩm số 164/2017/HS - ST ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân.

- Bị cáo có kháng cáo: A, sinh ngày: 20/7/1999, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; thường trú: Không đăng ký; chỗ ở: E, phường F, quận G, thành phố H; Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 2/12; con ông B (chết) và bà C; Hoàn cảnh gia đình: có 01 con sinh ngày 07/8/2015, con chưa rõ lai lịch cha; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/5/2017 đến ngày 23/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà D– Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17/5/2017 tại phòng 106 Khách sạn Bảo Sơn địa chỉ số 105-107 đường số 26, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, công an quận Bình Tân phối hợp công an phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân kiểm tra hành chính phát hiện A đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ của Loan 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6,1011g loại Methamphetamine) để trên mặt nệm chỗ Loan đang ngồi nên công an quận Bình Tân tiến hành bắt giữ Loan cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận số ma túy ở trên là của 01 người thanh niên tên Sơn (không rõ lai lịch) đưa cho bị cáo để giao cho con nghiện với giá 2.000.000 đồng, khi giao ma túy xong thì Sơn hứa cho bị cáo 500.000 đồng. Khi đến khách sạn Bảo Sơn thuê phòng 106 để giao ma túy nhưng chưa kịp giao thì bị bắt giữ. Đây là lần đầu tiên bị cáo đi giao ma túy cho con nghiện.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 164/2017/HSST ngày 22/9/2017, Toà án nhân dân quận Bình Tân: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 69; Khoản 1 Điều 74 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/5/2017 đến ngày 23/5/2017. Ngoài ra, Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/10/2017 bị cáo A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt. Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu: Tòa án cấp Sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo vắng mặt nên không cung cấp thêm được tình tiết mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a, Khoản 1, Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư Đ bào chữa cho bị cáo: việc bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo là có cơ sở, bởi lẽ bị cáo có nơi cư trú, trình độ học vấn thấp nên ít hiểu biết về pháp luật, hoàn cảnh của bị cáo khó khăn: hiện nay bị cáo đang mang thai và có con nhỏ, bị cáo không có hộ khẩu, chứng minh nhân dân nên xin việc làm khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử. Căn cứ vào lời

khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 15 giờ ngày 17/5/2017 tại phòng 106 Khách sạn Bảo Sơn, công an quận Bình Tân kiểm tra hành chính phát hiện A đang có hành vi tàng trữ 6,1011g loại Methamphetamine, số ma túy trên bị cáo định bán cho con nghiện thì bị bắt. Với hành vi đó, Tòa án cấp Sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo A:

Tòa án cấp Sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật. Đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo vắng mặt không có lý do, chứng tỏ bị cáo cũng không còn quan tâm vụ án này đồng thời thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo không nghiêm. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như lời bào chữa của luật sư. Vì vậy, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a, Khoản 1, Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo A.

Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69; khoản 1 Điều 74 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/5/2017 đến ngày 23/5/2017.

2. Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2017/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận Bình Tân;
- Phòng PC 53 – Công an Tp.Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- THA DS Quận Bình Tân;
- TAND Quận Bình Tân;
- Công an Quận Bình Tân;
- Sở Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân P.An Lạc A, Q. Bình Tân;
- Lưu: HSVA, VT (KV).

Nguyễn Khắc Vương